



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0037369

(51)^{2020.01} B62J 17/02; B62J 9/12; B62K 11/10;
B62J 45/00

(13) B

(21) 1-2018-05693

(22) 17/12/2018

(30) 2018-163069 31/08/2018 JP

(45) 27/11/2023 428

(43) 25/03/2020 384ASC

(73) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

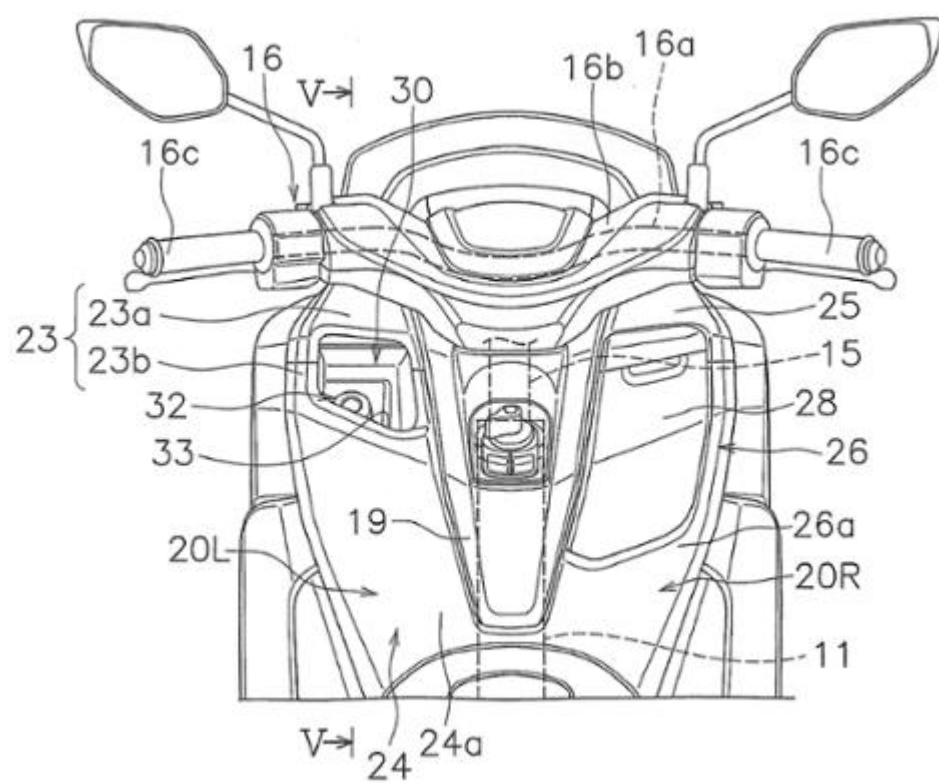
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Akinori UCHISAWA (JP).

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Một mục đích của sáng chế là làm cho dễ dàng để đưa vào hoặc lấy ra vật dụng dài như chai nhựa chẳng hạn, từ ngăn chứa vật dụng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, và cũng làm cho dễ dàng để kéo dây điện ra ngoài từ phần cấp điện. Ngăn chứa vật dụng không có nắp gồm miệng được bố trí ở phần mặt trên của tấm chắn chân và hở lên phía trên để đưa vào hoặc lấy ra vật dụng. Phần cấp điện được bố trí ra phía trước hơn so với miệng ở ngăn chứa vật dụng. Thiết bị nạp điện có thể được lắp theo cách tháo ra được trên phần cấp điện và đường trục của phần cấp điện đi qua miệng của ngăn chứa vật dụng. Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, miệng của ngăn chứa vật dụng được bố trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước của mặt ngồi của yên, gối chông phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, và không gối chông phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Ngăn chứa vật dụng có độ dài theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài theo hướng trước-sau của phương tiện. Diện tích của miệng của ngăn chứa vật dụng trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện lớn hơn so với diện tích của miệng của ngăn chứa vật dụng trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Trong lĩnh vực kỹ thuật liên quan, có phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được bố trí với ngăn chứa vật dụng có nắp mở/đóng kín. Ngăn chứa vật dụng được bố trí tại vị trí ở phần sau của tấm che trước hướng vào người điều khiển. Phần cấp điện cho việc nạp điện bộ đầu cuối thông tin di động hoặc thiết bị tương tự được bố trí ở bên trong của ngăn chứa vật dụng (xem công bố đơn quốc tế số WO2014/157372).

Hiện nay, sự cần thiết để đưa vào hoặc lấy ra dễ dàng các vật dụng dài như các chai nhựa hoặc điện thoại thông minh từ ngăn chứa vật dụng được bố trí ở tấm che trước đã gia tăng. Hơn nữa, có nhu cầu về sự dễ dàng tiếp cận tới phần cấp điện và khả năng sử dụng tốt dây điện được kéo ra ngoài từ phần cấp điện.

Tuy nhiên, như được mô tả trong công bố đơn quốc tế số WO2014/157372, khi ngăn chứa vật dụng có nắp mở/đóng kín, khoảng không là cần dành cho nắp mở/đóng kín, cơ cấu mở/đóng kín của nắp mở/đóng kín và các bộ phận tương tự. Sự cần thiết khoảng không này là yếu tố dẫn tới sự giảm về dung tích chứa của ngăn chứa vật dụng. Hơn nữa, vì các vật dụng dài gây cản trở với nắp mở/đóng kín, là khó khăn để cất chứa các vật dụng dài ở ngăn chứa vật dụng.

Hơn nữa, nắp mở/đóng kín thông thường được bố trí tại vị trí hướng về người điều khiển. Với kết cấu này, các chân của người điều khiển có khả năng gây cản trở với nắp mở/đóng kín khi mở và đóng nắp mở/đóng kín. Cụ thể là, khi đưa vào và lấy ra các vật dụng từ ngăn chứa vật dụng, các chân của người điều khiển có khả năng gây cản trở với các vật dụng. Do vậy, khả năng sử dụng của ngăn chứa vật dụng kém.

Hơn nữa, trong những trường hợp mà trong đó ngăn chứa vật dụng có nắp mở/đóng kín, là khó để kéo dây điện ra ngoài từ phần cấp điện. Cụ thể là, vì phần cấp điện được bố trí trên vách xa của ngăn chứa vật dụng, thậm chí còn khó hơn nữa để kéo dây điện ra ngoài từ

phần cấp điện khi các vật dụng được chứa ở ngăn chứa vật dụng.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là làm cho dễ dàng hơn để đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng dài như các chai nhựa chẳng hạn, từ ngăn chứa vật dụng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên và cũng làm cho dễ dàng để kéo dây điện ra ngoài từ phần cấp điện. Theo sáng chế, mục đích này được giải quyết bởi phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có các dấu hiệu của điểm 1 yêu cầu bảo hộ độc lập.

(1) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một khía cạnh của sáng chế gồm ống cổ, tấm che trước, trục lái, phần tay lái, tấm chắn chân, yên cho người điều khiển ngồi, ngăn chứa vật dụng và phần cấp điện. Trục lái được đỡ theo cách quay được bởi ống cổ. Phần tay lái gồm thanh tay lái được cố định vào trục lái, và tấm che tay lái che thanh tay lái. Tấm che trước che phía trước của ống cổ. Tấm chắn chân được bố trí kéo dài theo hướng lên - xuống phía sau tấm che trước. Tấm chắn chân gồm phần mặt trên kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu sau của tấm che trước, và phần mặt sau kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới từ phần mặt trên. Yên được bố trí về phía sau hơn so với tấm chắn chân. Ngăn chứa vật dụng không có nắp và được bố trí ở một phía của ống cổ theo phương bề rộng của phương tiện. Ngăn chứa vật dụng gồm miệng được bố trí ở phần mặt trên của tấm chắn chân và hở lên phía trên để đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng. Phần cấp điện được bố trí ra phía trước hơn so với miệng ở ngăn chứa vật dụng. Thiết bị nạp điện có thể được cắm vào theo cách tháo ra được trên phần cấp điện và đường trục của phần cấp điện đi qua miệng của ngăn chứa vật dụng. Trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, ít nhất một phần của miệng của ngăn chứa vật dụng gói chùng tấm che tay lái. Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, miệng của ngăn chứa vật dụng được bố trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước của mặt ngồi của yên, gói chùng phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, và không gói chùng phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Ngăn chứa vật dụng có độ dài theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài theo hướng trước-sau của phương tiện. Diện tích của miệng của ngăn chứa vật dụng trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện lớn hơn so với diện tích của miệng của ngăn chứa vật dụng trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương

tiện.

Trước hết, tác giả sáng chế cố gắng gia tăng dung tích của phần chứa bằng cách loại bỏ nắp mở/đóng kín của phần chứa thông thường. Hơn nữa, tác giả sáng chế cố gắng làm cho dễ dàng hơn để kéo dây điện từ ổ cắm phụ kiện bằng cách loại bỏ nắp mở/đóng kín.

Tuy nhiên, vì miệng của phần chứa được bố trí tại vị trí hướng về người điều khiển, ngay cả khi nắp mở/đóng kín được loại bỏ, các chân của người điều khiển có khả năng gây cản trở khi đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng, và sự dễ dàng của việc lấy ra các vật dụng vẫn giữ nguyên là kém. Hơn nữa, vì phần chứa kéo dài theo hướng trước-sau của phương tiện, có nguy cơ là các vật dụng có thể dễ dàng rơi ra khỏi phần chứa do sự gia tốc hoặc giảm tốc trong lúc di chuyển do việc nắp mở/đóng kín được loại bỏ.

Do đó, tác giả sáng chế tiến hành nghiên cứu thêm về kết cấu của phần chứa và đã tập trung vào hình dạng của vỏ che ngoài của phương tiện. Tám chấn chân, là một phần của vỏ che ngoài, được bố trí phía sau tám che trước trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện. Tám chấn chân gồm mặt trên kéo dài về phía sau và xuống phía dưới ở phương tiện, và mặt sau kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới từ đầu sau của mặt trên ở phương tiện từ mặt trên.

Tác giả sáng chế đã tập trung vào mặt trên của tám chấn chân, nơi mà các chân của người điều khiển ít có khả năng gây cản trở khi đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng, và đã bố trí miệng của phần chứa ở mặt trên. Hơn nữa, tác giả sáng chế đã bố trí phần chứa với hình dạng dài theo phương thẳng đứng mà kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới dọc theo mặt sau của tám chấn chân sao cho phần chứa có thể cất chứa các vật dụng dài như các chai nhựa chẳng hạn. Kết quả là, các chân của người điều khiển ít có khả năng gây cản trở với các vật dụng khi đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng từ phần chứa, và là dễ dàng hơn để giữ các vật dụng ở hộp chứa vật dụng do mặt sau của tám chấn chân khi phương tiện giao thông gia tốc hoặc giảm tốc.

Ở đây, vì miệng của phần chứa được tạo ra ở mặt trên của tám chấn chân, nước mưa có khả năng hơn để đi vào phần chứa khi trời mưa và có khả năng là nước mưa sẽ tiếp xúc phần cấp điện được bố trí ở phần chứa. Với kết cấu này, tác giả sáng chế nghiên cứu thêm

các biện pháp để ngăn chặn việc nước mưa tiếp xúc phần cấp điện.

Trước hết, tác giả sáng chế cân nhắc việc dùng tấm che tay lái để bảo vệ khỏi nước mưa rơi xuống từ trên trời. Để đạt được điều này, tác giả đã bố trí ít nhất một phần của miệng của phần chứa tại vị trí mà, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, gói chông tấm che tay lái.

Tức là, bằng cách dùng tấm che tay lái để chắn nước mưa rơi xuống từ trên trời, nước mưa ít có khả năng để tới được miệng của phần chứa.

Hơn nữa, tác giả sáng chế đã tập trung vào thực tế là nước mưa bám vào vỏ che ngoài, cụ thể là mặt trên của tấm chắn chân, chảy dọc theo sườn dốc của mặt trên kéo dài về phía sau và xuống phía dưới ở phương tiện. Về điều này, tác giả sáng chế đã bố trí phần cấp điện tại vị trí, ở phần chứa, ra phía trước theo hướng trước-sau của phương tiện từ miệng của phần chứa, và gói chông với mặt trên của tấm chắn chân. Hơn nữa, tác giả sáng chế đã bố trí miệng để cho gói chông phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, và không gói chông phần cấp điện trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện.

Tức là, tác giả sáng chế đã bố trí mặt trên của tấm chắn chân như mái chĩa, lên phía trên từ phần cấp điện. Kết quả là, nước mưa bám vào vỏ che ngoài chảy dọc theo vỏ che ngoài và do đó, ít có khả năng được dẫn tới phần cấp điện. Hơn nữa, nước mưa rơi trực tiếp trên phần cấp điện có thể được làm giảm. Hơn nữa, vì trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần cấp điện được bố trí bên trong miệng, sự dễ dàng của việc kéo ra ngoài dây điện từ miệng là tuyệt vời.

Tức là, theo sáng chế, miệng của ngăn chứa vật dụng hở lên phía trên và nắp không được bố trí trên ngăn chứa vật dụng. Với kết cấu này, các vật dụng dài như các bình chứa đồ uống chẳng hạn, có thể dễ dàng được đưa vào và lấy ra ngoài. Hơn nữa, vì ngăn chứa vật dụng có độ dài theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài theo hướng trước-sau của phương tiện, là dễ dàng hơn để cất chứa các vật dụng dài. Đường trục của phần cấp điện đi qua miệng và, mặt khác, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, miệng của ngăn chứa vật dụng được bố trí tại vị trí gói chông với phần cấp điện. Với kết cấu này, phần cấp điện được bố trí bên trong ngăn chứa vật dụng có thể tiếp cận được một cách dễ

dàng, và dây điện có thể được kéo ra ngoài một cách dễ dàng từ phần cấp điện. Hơn nữa, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, ít nhất một phần của miệng của ngăn chứa vật dụng gói chông tám che tay lái. Với kết cấu này, nước mưa ít có khả năng dễ tới được miệng. Trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, miệng của ngăn chứa vật dụng được bố trí tại vị trí không gói chông với phần cấp điện. Với kết cấu này, nước mưa có thể được ngăn ngừa việc rơi trực tiếp trên phần cấp điện.

(2) Được ưu tiên là, ngăn chứa vật dụng gồm phần chứa thứ nhất gồm phần đáy thứ nhất và phần chứa thứ hai gồm phần đáy thứ hai được bố trí lên phía trên hơn so với phần đáy thứ nhất, trong đó phần cấp điện được bố trí ở phần đáy thứ hai của phần chứa thứ hai. Với kết cấu này, phần cấp điện có thể tiếp cận được một cách dễ dàng hơn nữa và dây điện có thể được kéo ra ngoài một cách dễ dàng từ phần cấp điện.

(3) Được ưu tiên là, phần đáy thứ hai của phần chứa thứ hai được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới. Với kết cấu này, phần cấp điện có thể tiếp cận được một cách dễ dàng hơn nữa, và dây điện có thể được kéo ra ngoài một cách dễ dàng từ phần cấp điện. Hơn nữa, nước mưa ít có khả năng tích tụ ở phần chứa thứ hai ngay cả trong trường hợp mà nước mưa đi vào phần chứa thứ hai.

(4) Được ưu tiên là, phần đáy thứ nhất của phần chứa thứ nhất được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới. Với kết cấu này, các vật dụng có thể được cất giữ vững chắc ở phần chứa thứ nhất.

(5) Được ưu tiên là, phần chứa thứ nhất của ngăn chứa vật dụng còn gồm phần nổi mà nổi phần đầu trước của phần đáy thứ nhất của phần chứa thứ nhất vào phần đầu sau của phần đáy thứ hai của phần chứa thứ hai, và phần đầu sau của phần đáy thứ hai của phần chứa thứ hai được nằm ở vị trí về phía sau hơn so với phần đầu trước của phần đáy thứ nhất của phần chứa thứ nhất. Với kết cấu này, phần đầu sau của phần đáy thứ hai có thể làm giảm sự di chuyển của các vật dụng được chứa ở phần chứa thứ nhất.

(6) Được ưu tiên là, phần đáy thứ nhất của phần chứa thứ nhất gồm lỗ thoát nước. Với kết cấu này, nước mưa đã đi vào trong phần chứa thứ nhất có thể được thoát ra ngoài phần chứa thứ nhất.

(7) Được ưu tiên là, phần đáy thứ nhất của phần chứa thứ nhất của ngăn chứa vật dụng được nằm ở vị trí thấp hơn so với phần đầu trước của mặt ngồi của yên. Với kết cấu này, là dễ dàng hơn để cất giữ các vật dụng dài.

(8) Được ưu tiên là, miệng của ngăn chứa vật dụng có kích cỡ lớn nhất theo phương bề rộng của phương tiện lớn hơn so với kích cỡ lớn nhất theo hướng trước-sau của phương tiện. Với kết cấu này, là dễ dàng hơn để đưa vào và lấy ra các vật dụng dài theo phương bề rộng của phương tiện.

(9) Được ưu tiên là, phần mặt sau của tấm chắn chân tạo nên ít nhất một phần của khoảng không chứa của ngăn chứa vật dụng. Với kết cấu này, kiểu dáng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể được cải thiện.

(10) Được ưu tiên là, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên còn gồm khung trong được cố định vào tấm che trước hoặc tấm chắn chân, trong đó khoảng không chứa của ngăn chứa vật dụng được xác định giữa tấm chắn chân và khung trong. Với kết cấu này, khoảng không chứa của ngăn chứa vật dụng có thể được tạo ra với kết cấu đơn giản và thiết kế của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể được cải thiện.

(11) Được ưu tiên là, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, phần mặt trên của tấm chắn chân trên phần ngoại biên của miệng của ngăn chứa vật dụng gói chùng với một phần của khoảng không chứa của ngăn chứa vật dụng. Với kết cấu này, một phần của phần mặt trên đóng vai trò là mái đua hạn chế phạm vi mà nước mưa sẽ rơi trực tiếp vào trong khoảng không chứa. Hơn nữa, các vật dụng được chứa ở khoảng không chứa có thể được ngăn ngừa việc rơi ra khỏi khoảng không chứa.

(12) Được ưu tiên là, ngăn chứa vật dụng có khả năng chứa bình chứa đồ uống và, khi phần tay lái nằm ở vị trí dọc theo phương bề rộng phương tiện, trục của bình chứa đồ uống được chứa ở ngăn chứa vật dụng không giao cắt tấm che tay lái của phần tay lái. Với kết cấu này, là dễ dàng hơn để đưa vào và lấy ra ngoài bình chứa đồ uống.

Tác dụng có lợi của sáng chế

Theo sáng chế, là dễ dàng để đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng dài như các chai nhựa chẳng hạn, từ ngăn chứa vật dụng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, và

là dễ dàng hơn để kéo dây điện ra ngoài từ phân cấp điện.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một phương án của sáng chế;

FIG.2 là hình vẽ phối cảnh minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên từ phía sau;

FIG.3 là hình vẽ minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên từ phía sau;

FIG.4 là hình vẽ minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên từ phía trên;

FIG.5 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường V-V trên FIG.3;

FIG.6 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng;

FIG.7 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng;

FIG.8 là hình vẽ phối cảnh thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng;

FIG.9 là hình vẽ minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên từ phía trên;

FIG.10 là hình vẽ phóng to thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng và vùng xung quanh của yên trên FIG.1; và

FIG.11 là hình vẽ minh hoạ vùng xung quanh của khung trong từ phía sau.

Mô tả chi tiết phương án ưu tiên thực hiện sáng chế

Ở phần sau, các phương án về phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Lưu ý rằng, ở phần mô tả sau, các thuật ngữ cho biết hướng như “trước-sau”, “lên-xuống” và “trái-phải” được dựa vào hướng nhìn của người điều khiển khi điều khiển phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 100.

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100. FIG.2 là hình vẽ phối cảnh minh họa phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 từ phía sau. FIG.3 là hình vẽ minh họa phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 từ phía sau. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 là phương tiện giao thông kiểu scutor.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 gồm khung thân 2, cơ cấu lái 3, tấm che thân 4, bánh trước 5, bánh sau 6, cụm dẫn động 7 và yên 8 cho người điều khiển ngồi lên.

Khung thân 2 gồm ống cổ 11, khung đi xuống 12, khung dưới 13 và khung sau 14.

Ống cổ 11 được bố trí ở giữa theo phương bề rộng phương tiện của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100. Khung đi xuống 12 kéo dài xuống phía dưới từ ống cổ 11. Khung dưới 13 kéo dài về phía sau từ phần dưới của khung đi xuống 12. Khung sau 14 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ phần sau của khung dưới 13.

Cơ cấu lái 3 được đỡ theo cách quay được bởi ống cổ 11. Cơ cấu lái 3 gồm trục lái 15, phần tay lái 16 và bộ treo 17. Trục lái 15 kéo dài theo hướng lên-xuống và được đỡ theo cách quay được bởi ống cổ 11. Phần tay lái 16 được cố định vào phần trên của trục lái 15. Phần tay lái 16 gồm thanh tay lái 16a, tấm che tay lái 16b và các phần tay nắm 16c. Thanh tay lái 16a kéo dài theo hướng trái-phải và được cố định vào phần trên của trục lái 15. Tấm che tay lái 16b che thanh tay lái 16a. Các phần tay nắm 16c lần lượt được bố trí trên cả hai đầu của thanh tay lái 16a. Bộ treo 17 được nối vào phần dưới của trục lái 15. Bộ treo 17 đỡ bánh trước 5 theo cách quay được.

Tấm che thân 4 gồm tấm che trước 18, tấm che phía sau 19, tấm chắn chân trái 20L, tấm chắn chân phải 20R, tấm che dưới 21 và tấm che sau 22.

Tấm che trước 18 che phía trước của ống cổ 11. Tấm che phía sau 19 che phía sau của khung đi xuống 12 và ống cổ 11. Tấm chắn chân trái 20L được bố trí ở bên trái của tấm che phía sau 19. Tấm chắn chân trái 20L được bố trí phía sau tấm che trước 18 và được nối vào tấm che trước 18. Lưu ý rằng, thuật ngữ “nối” không bị giới hạn ở các cách nối trực tiếp và cũng bao gồm các cách nối gián tiếp. Hơn nữa, thuật ngữ “nối” không bị giới hạn ở việc

cố định các bộ phận độc lập với nhau mà còn cũng bao gồm cả việc nhiều phần ở một bộ phận duy nhất là liên tục.

Tấm chắn chân trái 20L gồm phần mặt trên 23 và phần mặt sau 24. Phần mặt trên 23 kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu sau 18a của tấm che trước 18. Phần mặt trên 23 gồm phần mặt trên thứ nhất 23a và phần mặt trên thứ hai 23b. Phần mặt trên thứ nhất 23a kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu sau 18a của tấm che trước 18. Phần mặt trên thứ hai 23b kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần sau của phần mặt trên thứ nhất 23a theo độ nghiêng lớn hơn so với độ nghiêng của phần mặt trên thứ nhất 23a.

Phần mặt sau 24 gồm phần mặt sau thứ nhất 24a và phần mặt sau thứ hai 24b. Phần mặt sau thứ nhất 24a kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới từ phần đầu sau của phần mặt trên thứ hai 23b. Phần mặt sau thứ hai 24b kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu dưới của phần mặt sau thứ nhất 24a về phía tấm che dưới 21.

Tấm chắn chân phải 20R được bố trí ở bên phải của tấm che phía sau 19. Tấm chắn chân phải 20R được bố trí phía sau tấm che trước 18 và được nối vào tấm che trước 18. Hộp chứa vật dụng kiểu mở/đóng kín 28 được bố trí ở tấm chắn chân phải 20R. Tấm chắn chân phải 20R gồm phần mặt trên 25 và phần mặt sau 26. Phần mặt trên 25 kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu sau 18a của tấm che trước 18. Phần mặt sau 26 gồm phần mặt sau thứ nhất 26a kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới từ phần đầu sau của phần mặt trên 25 và phần mặt sau thứ hai (không được minh họa trên các hình vẽ) kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu dưới của phần mặt sau thứ nhất 26a về phía tấm che dưới 21.

Tấm che dưới 21 che vùng xung quanh của khung dưới 13. Tấm che dưới 21 gồm bản đế chân 21a mà chân của người điều khiển được đặt trên đó. Bản đế chân 21a được bố trí trên phần trên của khung dưới 13. Ở phương án này, bản đế chân 21a là bản đế chân phẳng có hình dạng phẳng. Tuy nhiên, bản đế chân 21a có thể có hình dạng theo đó phần giữa theo phương bề rộng của phương tiện nhô lên phía trên. Tấm che sau 22 che cả hai bên trái và phải của khung sau 14.

Cụm dẫn động 7 gồm động cơ chẳng hạn. Cụm dẫn động 7 được bố trí phía dưới yên 8.

Yên 8 được bố trí về phía sau hơn so với các tấm chắn chân trái 20L và phải 20R và phía trên khung sau 14. Yên 8 kéo dài theo hướng trước-sau và được đỡ bởi khung sau 14. Yên 8 gồm mặt ngồi thứ nhất 8a mà người điều khiển ngồi trên đó, và mặt ngồi thứ hai 8b mà hành khách ngồi trên đó. Mặt ngồi thứ hai 8b được bố trí phía sau mặt ngồi thứ nhất 8a và lên phía trên hơn so với mặt ngồi thứ nhất 8a.

FIG.4 là hình vẽ minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 từ phía trên. Lưu ý rằng, phần tay lái 16 không được minh hoạ trên FIG.4. FIG.5 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường V-V trên FIG.3. Như được minh hoạ trên các hình vẽ từ FIG.3 đến FIG.5, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 100 còn gồm ngăn chứa vật dụng 30, khung trong 31 và phần cấp điện 32. Ngăn chứa vật dụng 30 được bố trí ở một phía của ống cổ 11 theo phương bề rộng của phương tiện. Ở phương án này, ngăn chứa vật dụng 30 được bố trí ở bên trái của ống cổ 11 theo phương bề rộng của phương tiện. Ngăn chứa vật dụng 30 kéo dài theo phương bề rộng của phương tiện, hướng trước-sau của phương tiện, và hướng lên-xuống của phương tiện. Ngăn chứa vật dụng 30 có độ dài L2 theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài L1 theo hướng trước-sau của phương tiện. Ở ngăn chứa vật dụng 30, ít nhất một phần của khoảng không chứa 30a trong đó các vật dụng được chứa được tạo nên bởi phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Ở phương án này, phía sau của khoảng không chứa 30a được che bởi phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Lưu ý rằng, khoảng không chứa 30a là khoảng không được xác định bởi phần mặt trên 23, phần mặt sau thứ nhất 24a và khung trong 31.

FIG.6 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng 30. FIG.7 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng 30. FIG.8 là hình vẽ phối cảnh thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng 30. Như được minh hoạ trên các hình vẽ từ FIG.2 đến FIG.8, ngăn chứa vật dụng 30 gồm miệng 33 mà các vật dụng được đưa vào và lấy ra qua đó. Miệng 33 hở lên phía trên. Miệng 33 được bố trí ở phần mặt trên 23 của tấm chắn chân trái 20L. Ở phương án này, miệng 33 được tạo ra ngang qua phần mặt trên thứ nhất 23a và phần mặt trên thứ hai 23b. Tuy nhiên, miệng 33 có thể được tạo ra chỉ ở phần mặt trên thứ hai 23b. Miệng 33 được bố trí lên phía trên hơn so với mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8. Miệng 33 kéo dài theo phương bề rộng của phương tiện và

hướng trước-sau của phương tiện.

Như được minh hoạ trên FIG.7, miệng 33 có kích cỡ lớn nhất L3 theo phương bề rộng của phương tiện lớn hơn so với kích cỡ lớn nhất L4 theo hướng trước-sau của phương tiện. Hơn nữa, kích cỡ L5 giữa đầu ở bên trái nhất của miệng 33 và đầu ở bên phải nhất của miệng 33 lớn hơn so với kích cỡ L6 giữa đầu ở phía trên nhất của miệng 33 và đầu ở phía dưới nhất của miệng 33. Miệng 33 được làm nghiêng sao cho phần sau của nó được nằm ở vị trí thấp hơn so với phần trước của nó. Tức là, miệng 33 hở lên phía trên và về phía sau.

Như được minh hoạ trên FIG.6, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, miệng 33 có hình dạng tứ giác không đều và phần ngoại biên và các phần góc được làm vát. Miệng 33 gồm phần mép trước 33a, phần mép sau 33b, phần mép trái 33c và phần mép phải 33d. Phần mép trước 33a và phần mép sau 33b kéo dài theo hướng trái-phải và được làm nghiêng sao cho bên phải được nằm ở vị trí thấp hơn so với bên trái. Phần mép sau 33b được bố trí về phía sau hơn so với phần mép trước 33a và có độ nghiêng lớn hơn so với phần mép trước 33a. Phần mép trái 33c và phần mép phải 33d kéo dài theo hướng trước-sau và được làm nghiêng sao cho phía sau được nằm ở vị trí thấp hơn so với phía trước. Phần mép phải 33d kéo dài xuống phía dưới hơn nữa so với phần mép trái 33c.

Như được minh hoạ trên FIG.6 và FIG.7, diện tích (xem FIG.6) của miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện lớn hơn so với diện tích (xem FIG.7) của miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Lưu ý rằng, cụm từ “diện tích của miệng 33” có nghĩa là diện tích của phần của miệng 33 không gồm phần mép trước 33a, phần mép sau 33b, phần mép trái 33c và phần mép phải 33d.

Ngăn chứa vật dụng 30 không gồm bộ phận nắp để mở/đóng kín miệng 33. Theo đó, miệng 33 luôn hở. Với kết cấu này, ngăn chứa vật dụng 30 cũng có thể chứa các vật dụng nhô ra một phần từ miệng 33.

Như được minh hoạ trên FIG.6, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, miệng 33 gói chùng với ít nhất một phần của phần cấp điện 32. Ở phương án này, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, miệng 33 gói chùng với một phần của phần cấp điện 32.

Cụ thể là, phần cấp điện 32 được bố trí tại vị trí có thể nhìn thấy được qua miệng 33 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Lưu ý rằng, miệng 33 có thể gói chùng toàn bộ phần cấp điện 32 trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện.

Như được minh hoạ trên FIG.5 và FIG.7, miệng 33 không gói chùng phần cấp điện 32 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Phần mép trước 33a của miệng 33 được nằm ở vị trí về phía sau hơn so với phần cấp điện 32. Tức là, phần cấp điện 32 được bố trí tại vị trí không nhìn thấy được qua miệng 33 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện.

Như được minh hoạ trên FIG.5, phần mặt trên 23 của tấm chắn chân trái 20L trên phần mép của miệng 33 gói chùng với một phần của khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Tức là, phần mép trước 33a, phần mép sau 33b, phần mép trái 33c và phần mép phải 33d của miệng 33 gói chùng với một phần của khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30. Với kết cấu này, một phần của phần mặt trên 23 đóng vai trò là mái đua hạn chế phạm vi mà nước mưa rơi trực tiếp vào trong khoảng không chứa 30a. Hơn nữa, các vật dụng được chứa ở ngăn chứa vật dụng 30 có thể được ngăn ngừa việc rơi ra ngoài ngăn chứa vật dụng 30.

FIG.9 là hình vẽ minh hoạ phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 100 từ phía trên. Như được minh hoạ trên FIG.1 và FIG.9, phần tay lái 16 được bố trí nằm lên phía trên hơn so với ngăn chứa vật dụng 30. Ở phương án này, phần tay lái 16 được bố trí nằm phía trên miệng 33. Phần tay lái 16 gói chùng với miệng 33 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Cụ thể là, tấm che tay lái 16b của phần tay lái 16 gói chùng với ít nhất một phần của miệng 33 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Với kết cấu này, phần tay lái 16 có thể ngăn ngừa việc nước mưa rơi trực tiếp qua miệng 33 và vào trong khoảng không chứa 30a.

FIG.10 là hình vẽ phóng to thể hiện vùng xung quanh của ngăn chứa vật dụng 30 và vùng xung quanh của yên 8 trên FIG.1. Lưu ý rằng, ống cổ 11 và phần tay lái 16 không được minh hoạ trên FIG.10. Hơn nữa, trên FIG.10, vị trí của các chân của người điều khiển, khi người điều khiển được ngồi trên mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8 được minh hoạ. Như được minh hoạ trên FIG.10, miệng 33 được nằm ở vị trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước 8c

của mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8.

Như được minh hoạ trên FIG.5, ngăn chứa vật dụng 30 được ưu tiên là gồm phần chứa thứ nhất 35 và phần chứa thứ hai 36. Phần chứa thứ nhất 35 kéo dài theo phương bề rộng của phương tiện, hướng trước-sau của phương tiện, và hướng lên-xuống của phương tiện. Phần chứa thứ nhất 35 có khả năng chứa bình chứa đồ uống 51, đầu cuối thông tin di động 52 hoặc các vật dụng tương tự. Bình chứa đồ uống 51, ví dụ, là chai nhựa hình trụ. Đầu cuối thông tin di động 52, ví dụ, là điện thoại thông minh mỏng.

Phần chứa thứ nhất 35 gồm phần đáy thứ nhất 35a và phần nối thứ nhất 35b. Phần đáy thứ nhất 35a là mặt đáy của phần chứa thứ nhất 35. Phần đáy thứ nhất 35a kéo dài theo phương bề rộng của phương tiện và hướng trước-sau của phương tiện. Phần đáy thứ nhất 35a được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới sao cho phần đầu sau 35d được nằm ở vị trí thấp hơn so với phần đầu trước 35c. Với kết cấu này, như được minh hoạ trên FIG.5, các vật dụng được chứa ở phần chứa thứ nhất 35 được chứa ở trạng thái được nghiêng theo phương tiếp cận phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Ví dụ, trên FIG.5, bình chứa đồ uống 51 được chứa ở phần chứa thứ nhất 35 ở trạng thái được đỡ bởi phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L.

Như được minh hoạ trên FIG.7, phần đáy thứ nhất 35a không gối chồng miệng 33 trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Tức là, phần đáy thứ nhất 35a được nằm ở vị trí ra phía trước hơn so với miệng 33. Như được minh hoạ trên FIG.5, phần đáy thứ nhất 35a gối chồng với phần mặt trên thứ nhất 23a trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a được nằm ở vị trí ra phía trước hơn so với miệng 33. Hơn nữa, như được minh hoạ trên FIG.10, phần đáy thứ nhất 35a được nằm ở vị trí xuống phía dưới hơn so với phần đầu trước 8c của mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8.

Phần đáy thứ nhất 35a gồm lỗ thoát nước 35e. Lỗ thoát nước 35e được bố trí ở phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a. Ở phương án này, lỗ thoát nước 35e được tạo kết cấu từ khe hở được bố trí giữa phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a và phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L.

Phần nối thứ nhất 35b nối phần đầu trước 35c của phần đáy thứ nhất 35a của phần

chứa thứ nhất 35 vào phần đầu sau 36d (được mô tả sau) của phần đáy thứ hai 36a của phần chứa thứ hai 36. Phần nối thứ nhất 35b kéo dài lên phía trên và về phía sau từ phần đầu trước 35c của phần đáy thứ nhất 35a của phần chứa thứ nhất 35.

Phần chứa thứ hai 36 kéo dài theo phương bề rộng của phương tiện, hướng trước-sau của phương tiện và hướng lên-xuống của phương tiện. Phần chứa thứ hai 36 liên tục với phần chứa thứ nhất 35. Phần chứa thứ hai 36 gồm phần đáy thứ hai 36a và phần nối thứ hai 36b. Phần đáy thứ hai 36a được bố trí lên phía trên hơn so với phần đáy thứ nhất 35a. Phần đáy thứ hai 36a là mặt đáy của phần chứa thứ hai 36. Phần đáy thứ hai 36a được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới sao cho phần đầu sau 36d được nằm ở vị trí thấp hơn so với phần đầu trước 36c. Hơn nữa, như được minh hoạ trên FIG.10, phần đáy thứ hai 36a được nằm ở vị trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước 8c của mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8.

Như được minh hoạ trên FIG.5 và FIG.7, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, phần đáy thứ hai 36a gối chồng với phần mặt trên thứ nhất 23a và phần đáy thứ nhất 35a của tấm chắn chân trái 20L. Cụ thể là, phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a và phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a được nằm ở vị trí về phía sau hơn so với phần đầu trước 35c của phần đáy thứ nhất 35a. Phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a được nằm ở vị trí ra phía trước hơn so với phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a. Trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a gối chồng với phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a. Phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a làm giảm sự di chuyển theo hướng trước-sau của các vật dụng được chứa ở phần chứa thứ nhất 35. Lưu ý rằng, phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a có thể được nằm ở vị trí ra phía trước hơn hoặc về phía sau hơn so với phần đầu sau 35d của phần đáy thứ nhất 35a. Hơn nữa, phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a có thể được bố trí ra phía trước hơn so với phần đầu trước 35c của phần đáy thứ nhất 35a.

Như được minh hoạ trên FIG.5 và FIG.6, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a gối chồng với miệng 33. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a gối chồng với phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L.

Phần nối thứ hai 36b nối phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a vào phần mặt trên 23 của tấm chắn chân trái 20L. Phần nối thứ hai 36b kéo dài về phía sau và lên phía trên từ phần đầu trước 36c của phần đáy thứ hai 36a. Phần nối thứ hai 36b được bố trí ra phía trước hơn so với miệng 33 và, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, gối chồng với miệng 33. Trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, phần nối thứ hai 36b gối chồng với phần mặt trên thứ nhất 23a và phần đáy thứ hai 36a của tấm chắn chân trái 20L. Phần nối thứ hai 36b kéo dài về phía sau hơn so với phần đầu sau 36d của phần đáy thứ hai 36a.

FIG.11 là hình vẽ minh hoạ vùng xung quanh của khung trong 31 từ phía sau. Trên FIG.11, phần mặt sau 24 của tấm chắn chân trái 20L được gỡ bỏ. Khung trong 31 là bộ phận dạng hộp hở về phía sau. Khung trong 31 được bố trí ở phía trước phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 được xác định giữa khung trong 31 và tấm chắn chân trái 20L. Ở phương án này, khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 được xác định giữa khung trong 31 và phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Theo đó, ở phương án này, phần đáy thứ nhất 35a, phần nối thứ nhất 35b, phần đáy thứ hai 36a và phần nối thứ hai 36b được tạo kết cấu bởi khung trong 31.

Như được minh hoạ trên FIG.11, khung trong 31 gồm vách bên trái 31a và vách bên phải 31b. Vách bên trái 31a và vách bên phải 31b được bố trí để cho quay mặt vào nhau theo hướng trái-phải. Vách bên trái 31a và vách bên phải 31b kéo dài lên phía trên và về phía sau từ phần đáy thứ nhất 35a và các phần sau của vách bên trái 31a và vách bên phải 31b được nối vào phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L.

Khung trong 31 được cố định vào tấm che trước 18 hoặc tấm chắn chân trái 20L. Ở phương án này, khung trong 31 được cố định vào tấm chắn chân trái 20L bởi nhiều bộ phận cố định (không được minh hoạ trên các hình vẽ). Lưu ý rằng, khung trong 31 có thể được cố định vào cả tấm che trước 18 lẫn tấm chắn chân trái 20L.

Như được minh hoạ trên FIG.5 và FIG.11, phần chứa thứ nhất 35 được bố trí giữa vách bên trái 31a và vách bên phải 31b, giữa phần nối thứ nhất 35b và phần mặt sau thứ nhất

24a của tấm chắn chân trái 20L, và giữa phần đáy thứ nhất 35a và miệng 33. Trong khi đó, phần chứa thứ hai 36 được bố trí giữa vách bên trái 31a và vách bên phải 31b, và giữa phần đáy thứ hai 36a, phần nổi thứ hai 36b và miệng 33.

Phần cấp điện 32 là ổ cắm điện được bố trí dưới dạng ổ cắm phụ kiện. Như được minh họa trên FIG.5 và FIG.6, phần cấp điện 32 được bố trí ở ngăn chứa vật dụng 30. Phần cấp điện 32 được bố trí ra phía trước hơn so với miệng 33. Cụ thể là, ít nhất một phần của phần cấp điện 32 được nằm ở vị trí ra phía trước hơn so với phần mép trước 33a của miệng 33. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, ít nhất một phần của phần cấp điện 32 gói chùng với phần mép sau 33b của miệng 33. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần cấp điện 32 được bố trí tại vị trí gần phần mép trái 33c của miệng 33 hơn so với phần mép phải 33d của miệng 33. Trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, ít nhất một phần của phần cấp điện 32 gói chùng với phần mặt trên thứ nhất 23a và phần nổi thứ hai 36b. Phần cấp điện 32 được bố trí ở phần đáy thứ hai 36a của phần chứa thứ hai 36. Phần trên của phần cấp điện 32 nhô lên từ phần đáy thứ hai 36a của phần chứa thứ hai 36. Phần cấp điện 32 được tiếp cận một cách dễ dàng hơn nhờ việc bố trí phần cấp điện 32 ở phần đáy thứ hai 36a nằm lên phía trên hơn so với phần đáy thứ nhất 35a.

Phần cấp điện 32 gồm lỗ cắm 32a mà ở đó thiết bị nạp điện của đầu cuối thông tin di động hoặc thiết bị tương tự có thể được cắm vào theo cách tháo ra được. Lỗ cắm 32a hở lên phía trên và về phía sau. Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua tâm của lỗ cắm 32a. Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30. Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua vị trí gần phần mép trước 33a của miệng 33 hơn so với phần mép sau 33b của miệng 33. Ví dụ, khoảng cách từ đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 tới phần mép trước 33a của miệng 33 nhỏ hơn so với khoảng cách từ đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 tới phần mép sau 33b của miệng 33. Hơn nữa, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua vị trí gần phần mép trái 33c của miệng 33 hơn so với phần mép phải 33d của miệng 33. Góc nghiêng của đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 so với phương nằm ngang là nhỏ hơn so với góc nghiêng của phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L so với phương nằm ngang. Phần cấp điện 32 được tiếp cận một cách dễ dàng hơn do việc đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua miệng 33. Hơn nữa, vì thiết bị nạp điện có

thể được cắm vào trong lỗ cắm 32a, đầu cuối thông tin di động 52 có thể được nối dễ dàng vào thiết bị nạp điện.

Như được mô tả trên đây, các vật dụng được chứa ở phần chứa thứ nhất 35 được chứa ở trạng thái được nghiêng theo hướng tiếp cận phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Kết quả là, khi bình chứa đồ uống 51 được chứa ở phần chứa thứ nhất 35 như được minh hoạ trên FIG.5, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 không giao cắt với đường trục Ax2 của bình chứa đồ uống 51 trong phạm vi khoảng không chứa 30a. Đường trục Ax2 của bình chứa đồ uống 51 kéo dài từ phần đáy 51a của bình chứa đồ uống 51 về phía miệng 51b được bố trí ở phần trên của bình chứa đồ uống 51. Miệng 51b, ví dụ, là miệng để đổ đầy bình chứa đồ uống 51 với đồ uống. Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 giao cắt với đường trục Ax2 của bình chứa đồ uống 51 phía ngoài khoảng không chứa 30a. Với kết cấu này, tùy thuộc vào kích cỡ và hình dạng của bình chứa đồ uống 51 được chứa ở phần chứa thứ nhất 35, phần cấp điện 32 có thể được tiếp cận mà không cần lấy bình chứa đồ uống 51 ra khỏi ngăn chứa vật dụng 30. Hơn nữa, khi lấy bình chứa đồ uống 51 ra khỏi ngăn chứa vật dụng 30, phần cấp điện 32 hoặc thiết bị nạp điện được cắm vào trong lỗ cắm 32a của phần cấp điện 32 ít có khả năng gây cản trở với bình chứa đồ uống 51. Lưu ý rằng, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 không luôn phải giao cắt với đường trục Ax2 của bình chứa đồ uống 51 phía ngoài khoảng không chứa 30a.

Khi thanh tay lái 16a của phần tay lái 16 nằm ở vị trí dọc theo phương bề rộng phương tiện, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 không giao cắt tấm che tay lái 16b của phần tay lái 16. Hơn nữa, khi thanh tay lái 16a của phần tay lái 16 nằm ở vị trí dọc theo phương bề rộng phương tiện, đường trục Ax2 của bình chứa đồ uống 51 không giao cắt tấm che tay lái 16b của phần tay lái 16. Với kết cấu này, là dễ dàng hơn để tiếp cận phần cấp điện 32 và là dễ dàng hơn để đưa vào hoặc lấy ra các bình chứa đồ uống từ ngăn chứa vật dụng 30. Lưu ý rằng, phần tay lái 16 trên FIG.1, FIG.3 và FIG.9 được minh hoạ tại vị trí dọc theo phương bề rộng phương tiện.

Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 không giao cắt trục tâm Ax3 của phần chứa thứ nhất 35 trong phạm vi khoảng không chứa 30a. Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 giao cắt với trục tâm Ax3 của phần chứa thứ nhất 35 phía ngoài khoảng không chứa 30a. Ở

phương án này, trục tâm Ax3 của phần chứa thứ nhất 35 đi qua tâm của phần đáy thứ nhất 35a của phần chứa thứ nhất 35, và cũng kéo dài gần như song song với phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Lưu ý rằng, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 giao cắt với trục tâm Ax3 của phần chứa thứ nhất 35 phía ngoài khoảng không chứa 30a. Tuy nhiên, đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 không luôn phải giao cắt với trục tâm Ax3 của phần chứa thứ nhất 35 phía ngoài khoảng không chứa 30a.

Như được minh hoạ trên FIG.5, bộ phận nắp 38 đóng kín lỗ cắm 32a được lắp theo cách tháo ra được trên lỗ cắm 32a. Tức là, lỗ cắm 32a được mở/đóng kín bởi bộ phận nắp 38. Lưu ý rằng, FIG.5 mô tả trạng thái trong đó bộ phận nắp 38 được tháo khỏi lỗ cắm 32a. Bộ phận nắp 38 được ngăn ngừa việc rơi khỏi phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 100 bởi phần liên kết 39 liên kết bộ phận nắp 38 với phần cấp điện 32.

Với phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 100 theo phương án được mô tả trên đây, miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 hở lên phía trên và nắp không được bố trí trên ngăn chứa vật dụng 30. Với kết cấu này, các vật dụng dài như bình chứa đồ uống 51 chẳng hạn, có thể được đưa vào và lấy ra một cách dễ dàng. Hơn nữa, độ dài của ngăn chứa vật dụng 30 theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài của ngăn chứa vật dụng 30 theo hướng trước-sau của phương tiện. Với kết cấu này, là dễ dàng hơn để cất giữ các vật dụng dài như bình chứa đồ uống 51 chẳng hạn, ở ngăn chứa vật dụng 30. Hơn nữa, như được minh hoạ trên FIG.10, miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 được nằm ở vị trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước 8c của mặt ngồi thứ nhất 8a của yên 8. Với kết cấu này, khi đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng từ ngăn chứa vật dụng 30, sự cản trở giữa các chân của người điều khiển và các vật dụng có thể được làm giảm.

Hơn nữa, phía sau của khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 được che bởi phần mặt sau thứ nhất 24a của tấm chắn chân trái 20L. Do đó, khi đưa vào và lấy ra các vật dụng từ ngăn chứa vật dụng 30, các chân của người điều khiển ít có khả năng gây cản trở với các vật dụng hơn so với trong các trường hợp trong đó ngăn chứa vật dụng được bố trí ở phần sau của tấm chắn chân chẳng hạn. Hơn nữa, kiểu dáng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể được cải thiện.

Đường trục Ax1 của phần cấp điện 32 đi qua miệng 33 và mặt khác, trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 được bố trí tại vị trí gối chồng với phần cấp điện 32. Với kết cấu này, phần cấp điện 32 có thể tiếp cận được một cách dễ dàng, ngay cả khi phần cấp điện 32 được bố trí bên trong ngăn chứa vật dụng 30. Hơn nữa, trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, miệng 33 của ngăn chứa vật dụng 30 được bố trí tại vị trí không gối chồng với phần cấp điện 32. Với kết cấu này, nước mưa có thể được ngăn ngừa việc rơi trực tiếp trên phần cấp điện 32.

Ví dụ, ở phương án được mô tả trên đây, một ví dụ về phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên kiểu scutor đã được mô tả. Tuy nhiên, sáng chế có thể áp dụng được cho các phương tiện giao thông khác như xe gắn máy và các phương tiện tương tự. Hơn nữa, các kết cấu và các hình dạng của khung thân 2 và tấm che thân 4 không bị giới hạn ở phương án được mô tả trên đây. Hơn nữa, hình dạng và các yếu tố tương tự của ngăn chứa vật dụng 30 không bị giới hạn ở phương án được mô tả trên đây.

Phần cấp điện 32 có thể có kiểu bộ nối khác như cổng buýt nối tiếp đa năng (Universal Serial Bus – USB) chẳng hạn.

Ở phương án được mô tả trên đây, một phần của khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 được xác định bởi khung trong 31, nhưng khoảng không chứa 30a của ngăn chứa vật dụng 30 có thể được tạo nên bởi các bộ phận khác.

Ngăn chứa vật dụng 30 có thể được bố trí ở bên phải của ống cổ 11 theo phương bề rộng của phương tiện.

Khả năng ứng dụng công nghiệp

Theo sáng chế, là dễ dàng hơn để đưa vào hoặc lấy ra các vật dụng dài, như các chai nhựa chẳng hạn, từ ngăn chứa vật dụng của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên, và là dễ dàng hơn để kéo dây điện ra ngoài từ phần cấp điện.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (100), bao gồm:

ống cổ (11);

tấm che trước (18) che phía trước của ống cổ (11);

trục lái (15) được đỡ theo cách quay được bởi ống cổ (11);

phần tay lái (16) gồm thanh tay lái (16a) được cố định vào trục lái (15), và tấm che tay lái (16b) che thanh tay lái (16a);

tấm chắn chân (20L, 20R) được bố trí kéo dài theo hướng lên-xuống phía sau tấm che trước (18), tấm chắn chân (20L, 20R) gồm phần mặt trên (23) kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ phần đầu sau (18a) của tấm che trước (18), và phần mặt sau (24) kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới từ phần mặt trên (23);

yên (8) cho người điều khiển ngồi, yên (8) được bố trí về phía sau hơn so với tấm chắn chân (20L, 20R);

ngăn chứa vật dụng không có nắp (30) được bố trí ở một bên theo phương bề rộng phương tiện của ống cổ (11), ngăn chứa vật dụng (30) gồm miệng (33) được bố trí ở phần mặt trên (23) của tấm chắn chân (20L, 20R) và hở lên phía trên để đưa vật dụng vào hoặc lấy vật dụng ra;

ngăn chứa vật dụng (30) có độ dài theo hướng lên-xuống của phương tiện lớn hơn so với độ dài theo hướng trước-sau của phương tiện, và

diện tích của miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện lớn hơn so với diện tích của miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện,

trong đó, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (100) còn bao gồm:

phần cấp điện (32) được bố trí ở ngăn chứa vật dụng (30) ra phía trước hơn so với miệng (33), thiết bị nạp điện có thể tháo ra được từ phần cấp điện (32), đường trục của phần cấp điện (32) đi qua miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30), trong đó:

trên hình chiếu nhìn từ trên xuống, ít nhất một phần của miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) gói chồng tấm che tay lái (16b),

trên hình chiếu nhìn từ một bên, miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) được bố trí lên phía trên hơn so với phần đầu trước (8c) của mặt ngồi (8a) của yên (8), gói chồng phần cấp điện (32) trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, và không gói chồng phần cấp điện (32) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện.

2. Phương tiện giao thông (100) theo điểm 1, trong đó:

ngăn chứa vật dụng (30) gồm:

phần chứa thứ nhất (35) gồm phần đáy thứ nhất (35a), và

phần chứa thứ hai (36) gồm phần đáy thứ hai (36a) được bố trí lên phía trên hơn so với phần đáy thứ nhất (35a), trong đó phần cấp điện (32) được bố trí ở phần đáy thứ hai (36a) của phần chứa thứ hai (36).

3. Phương tiện giao thông (100) theo điểm 2, trong đó phần đáy thứ hai (36a) của phần chứa thứ hai (36) được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới.

4. Phương tiện giao thông (100) theo điểm 2 hoặc 3, trong đó phần đáy thứ nhất (35a) của phần chứa thứ nhất (35) được làm nghiêng về phía sau và xuống phía dưới.

5. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 2 đến 4, trong đó:

phần chứa thứ nhất (35) của ngăn chứa vật dụng (30) còn gồm phần nối (35b) nối phần đầu trước của phần đáy thứ nhất (35a) của phần chứa thứ nhất (35) vào phần đầu sau của phần đáy thứ hai (36a) của phần chứa thứ hai (36), và

phần đầu sau của phần đáy thứ hai (36a) của phần chứa thứ hai (36) được nằm ở vị trí về phía sau hơn so với phần đầu trước của phần đáy thứ nhất (35a) của phần chứa thứ nhất (35).

6. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 2 đến 5, trong đó phần đáy thứ nhất (35a) của phần chứa thứ nhất (35) gồm lỗ thoát nước (35e).

7. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 2 đến 6, trong đó

phần đáy thứ nhất (35a) của phần chứa thứ nhất (35) của ngăn chứa vật dụng (30) được nằm ở vị trí thấp hơn so với phần đầu trước (8c) của mặt ngồi (8a) của yên (8).

8. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) có kích cỡ lớn nhất theo phương bề rộng của phương tiện lớn hơn so với kích cỡ lớn nhất theo hướng trước-sau của phương tiện.

9. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó phần mặt sau (24) của tấm chắn chân (20L, 20R) tạo nên ít nhất một phần của khoảng không chứa (30a) của ngăn chứa vật dụng (30).

10. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó phương tiện này còn bao gồm: khung trong được cố định vào tấm che trước (18) hoặc tấm chắn chân (20L, 20R), trong đó khoảng không chứa (30a) của ngăn chứa vật dụng (30) được xác định giữa tấm chắn chân (20L, 20R) và khung trong.

11. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó trên hình chiếu từ trên xuống của phương tiện, phần mặt trên (23) của tấm chắn chân (20L, 20R) trên phần ngoại biên của miệng (33) của ngăn chứa vật dụng (30) gối chồng với một phần của khoảng không chứa (30a) của ngăn chứa vật dụng (30).

12. Phương tiện giao thông (100) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 11, trong đó:

ngăn chứa vật dụng (30) có khả năng chứa bình chứa đồ uống (51), và

khi phần tay lái (16) nằm ở vị trí dọc theo phương bề rộng phương tiện, đường trục của bình chứa đồ uống (51) được chứa ở ngăn chứa vật dụng (30) không giao cắt tấm che tay lái (16b) của phần tay lái (16).

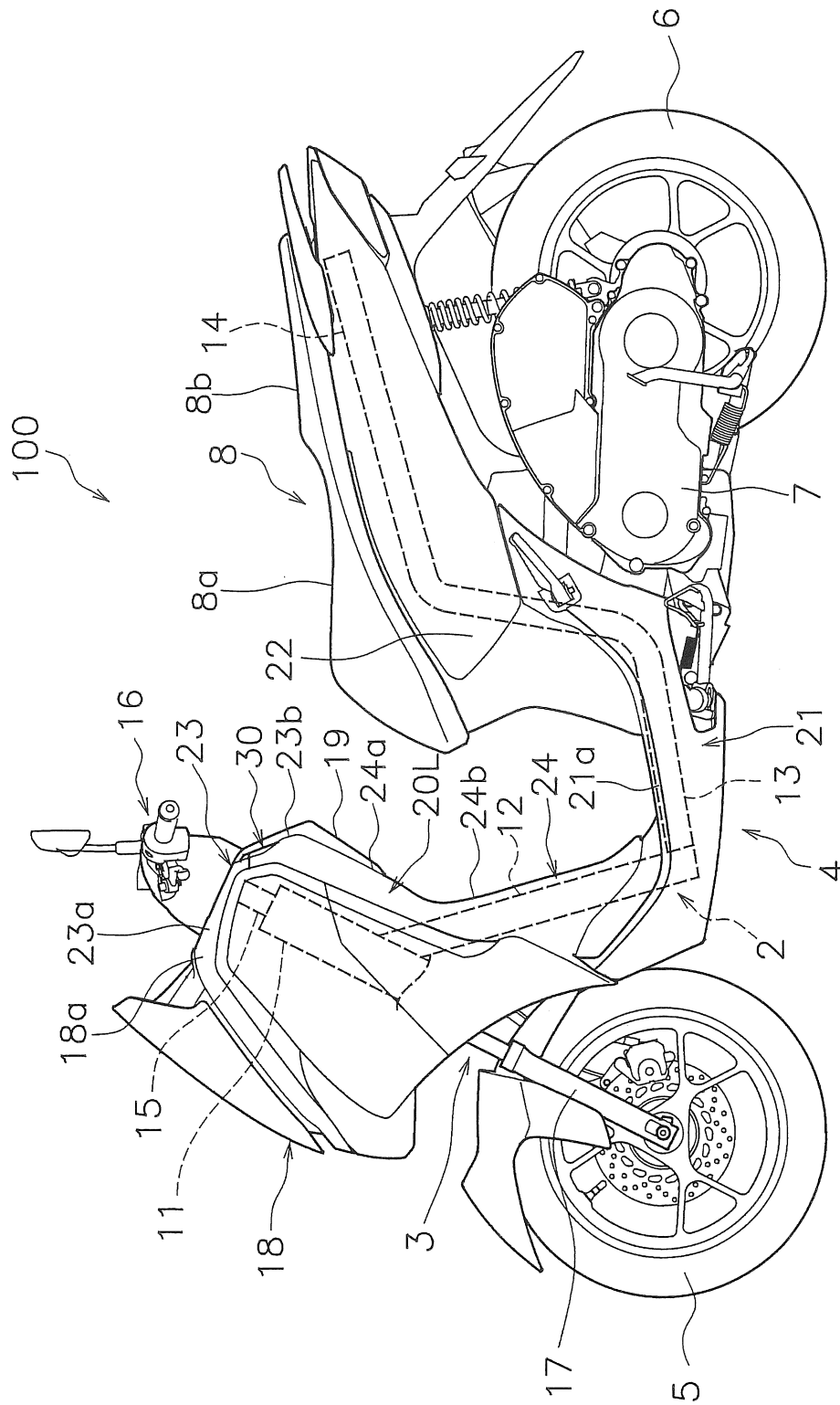


FIG. 1

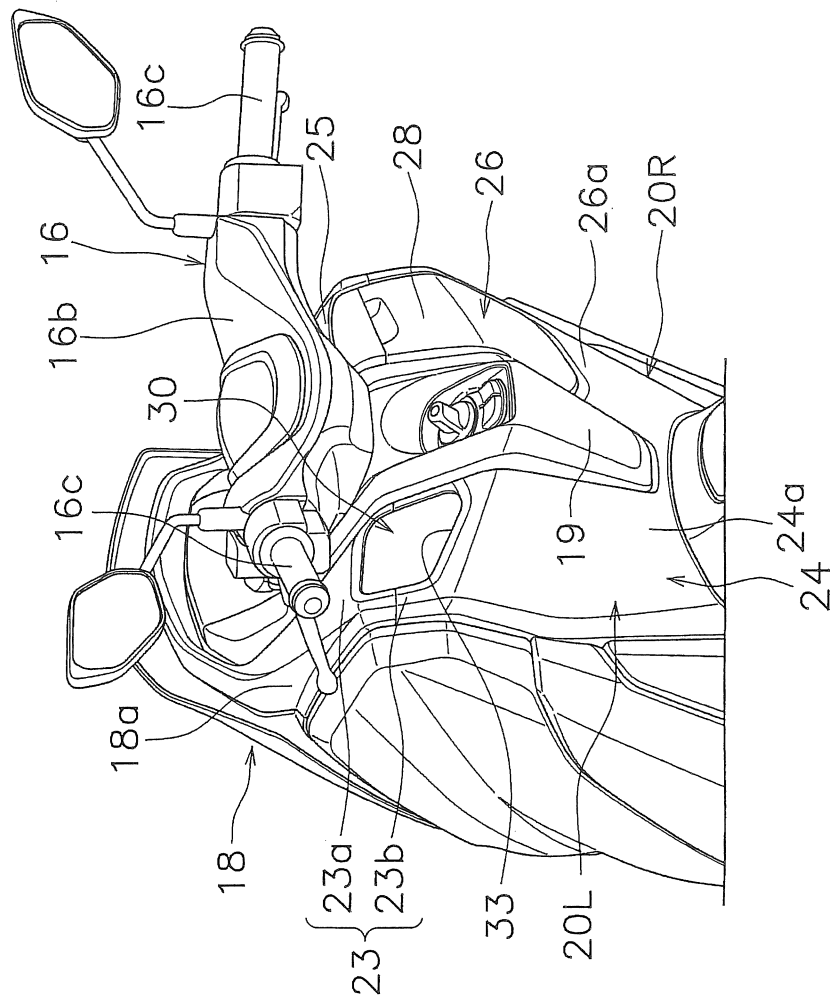


FIG. 2

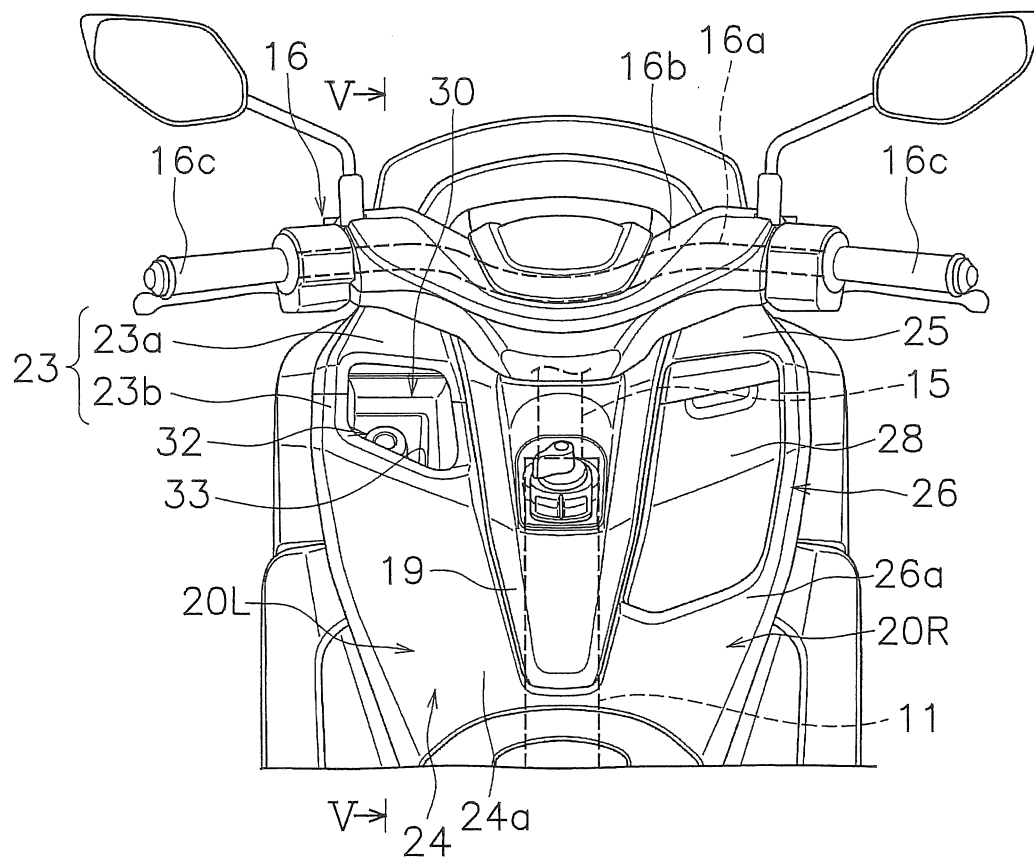


FIG. 3

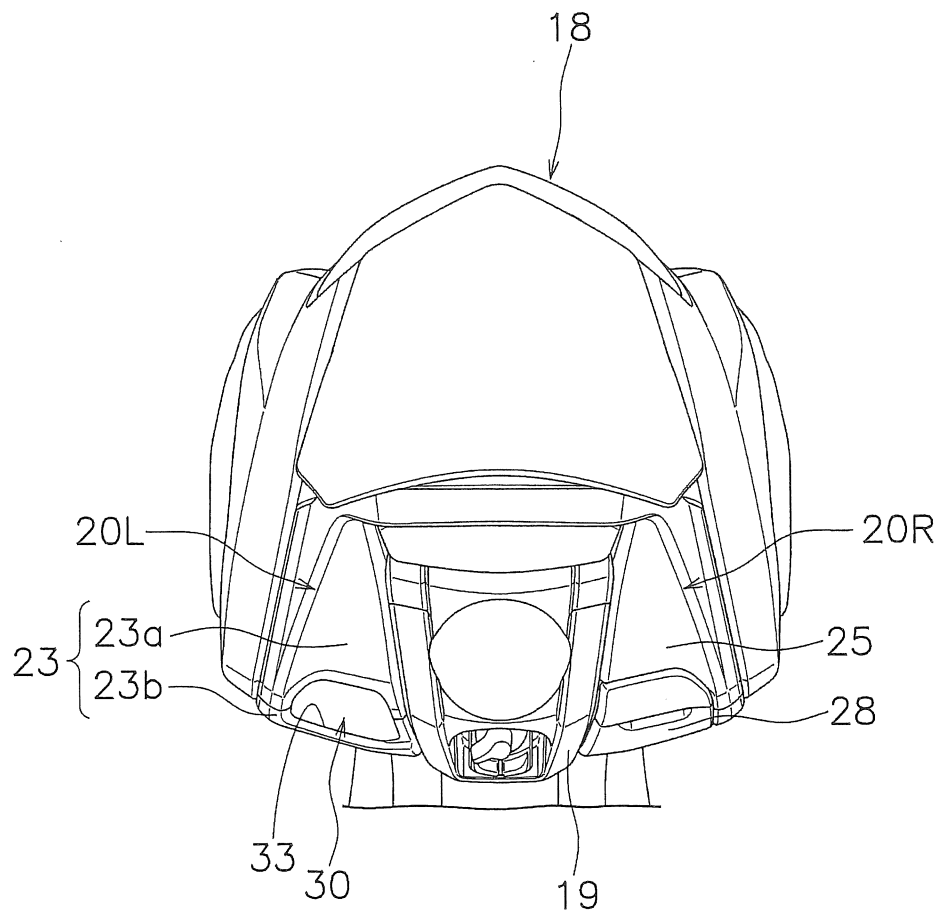


FIG. 4

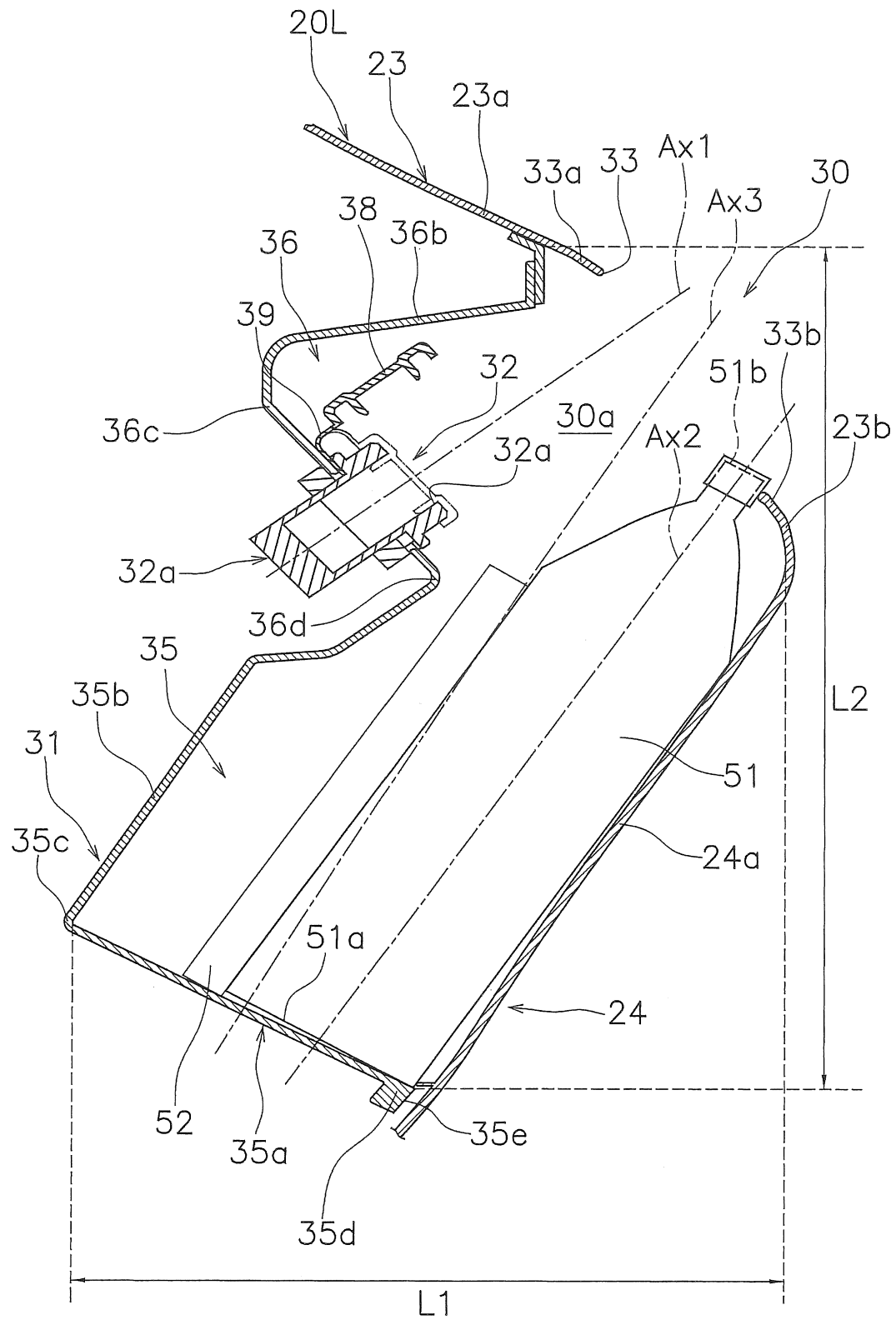


FIG. 5

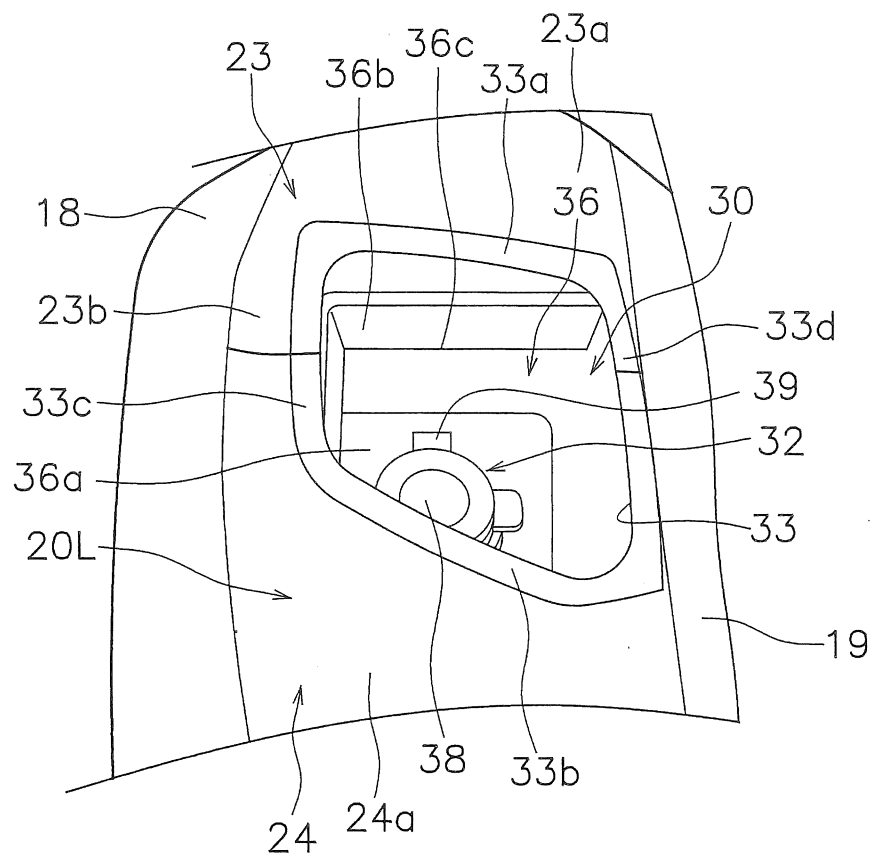


FIG. 6

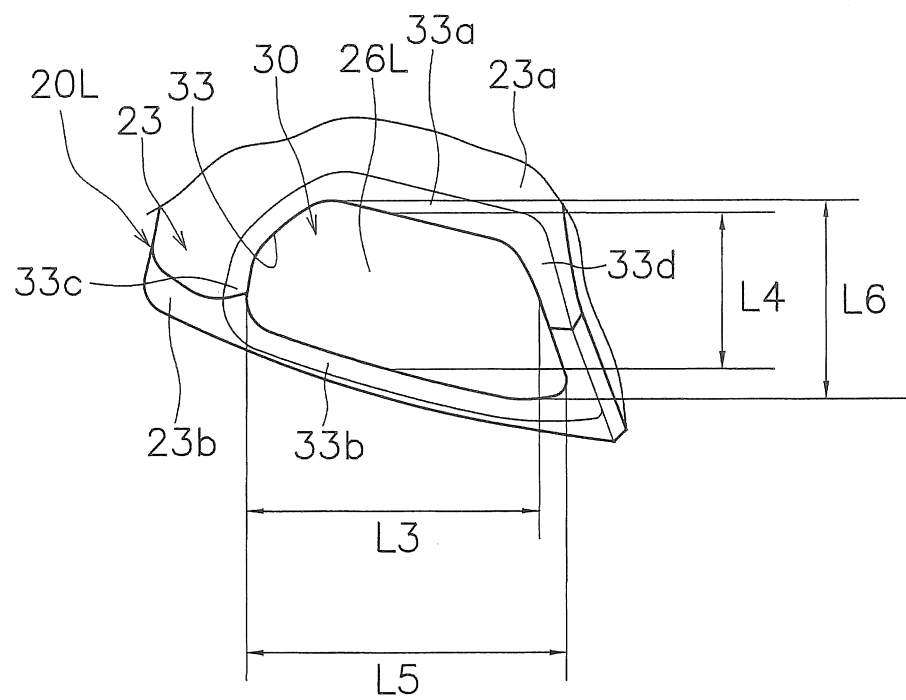


FIG. 7

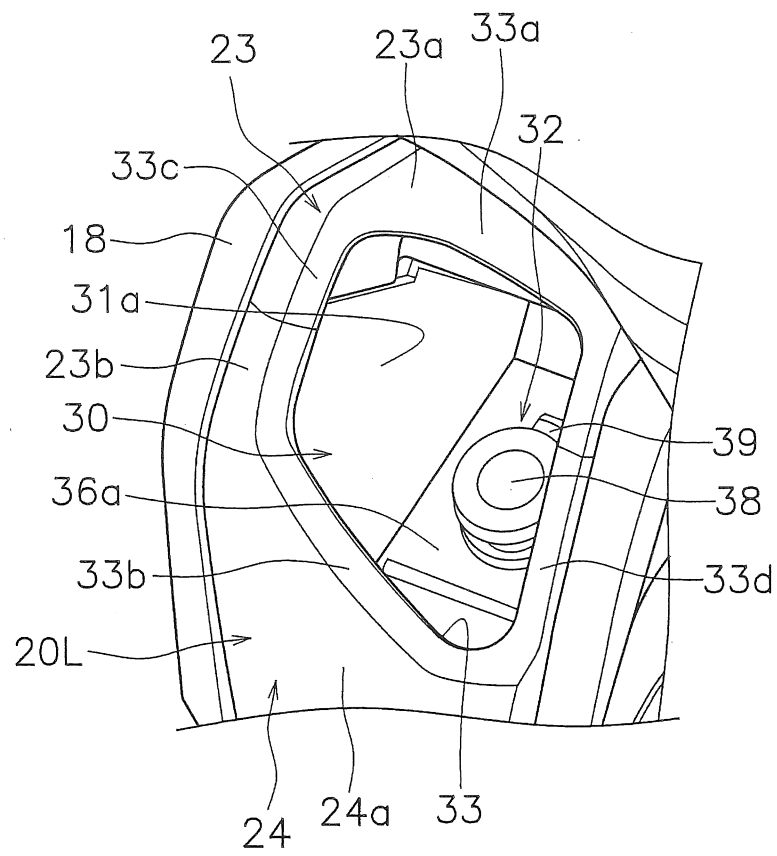


FIG. 8

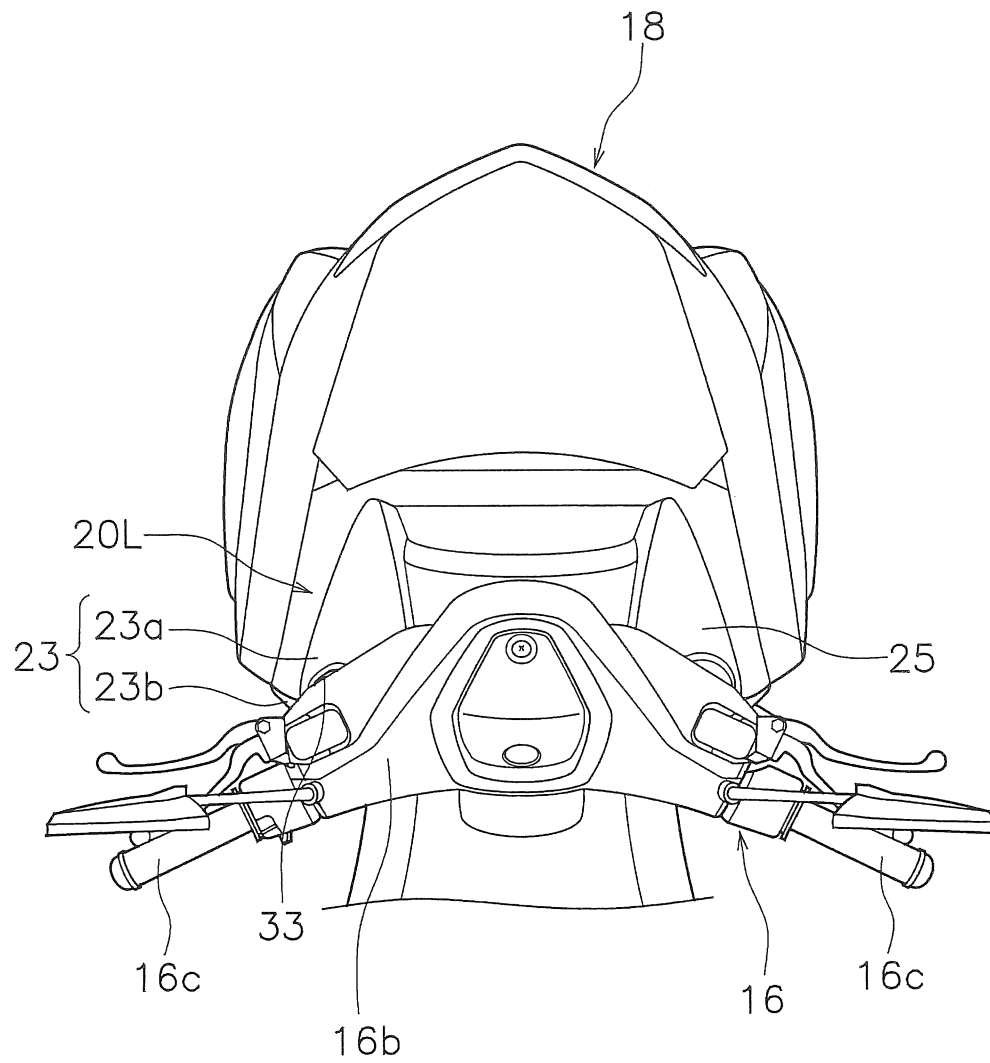


FIG. 9

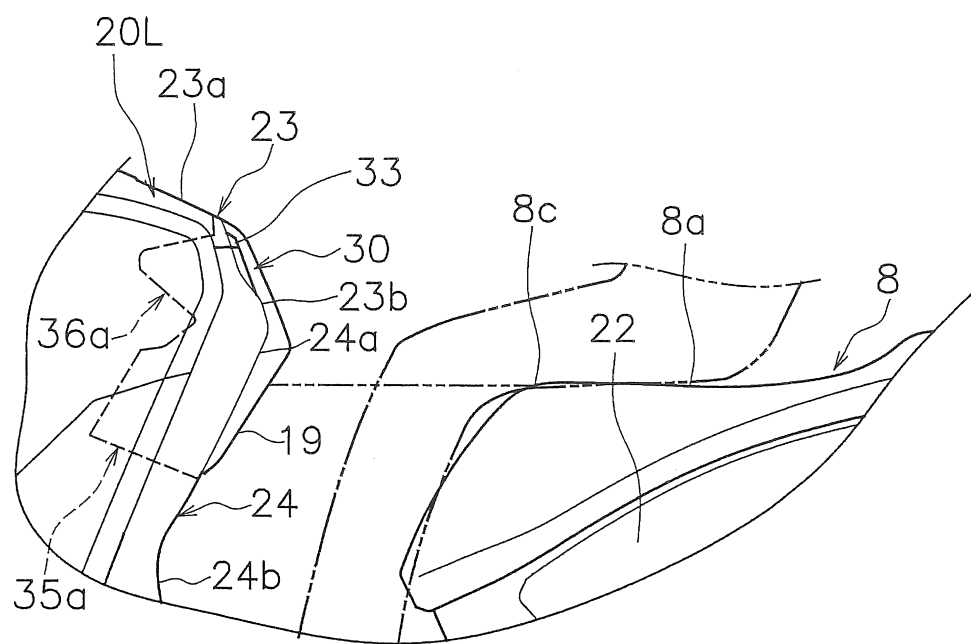


FIG. 10

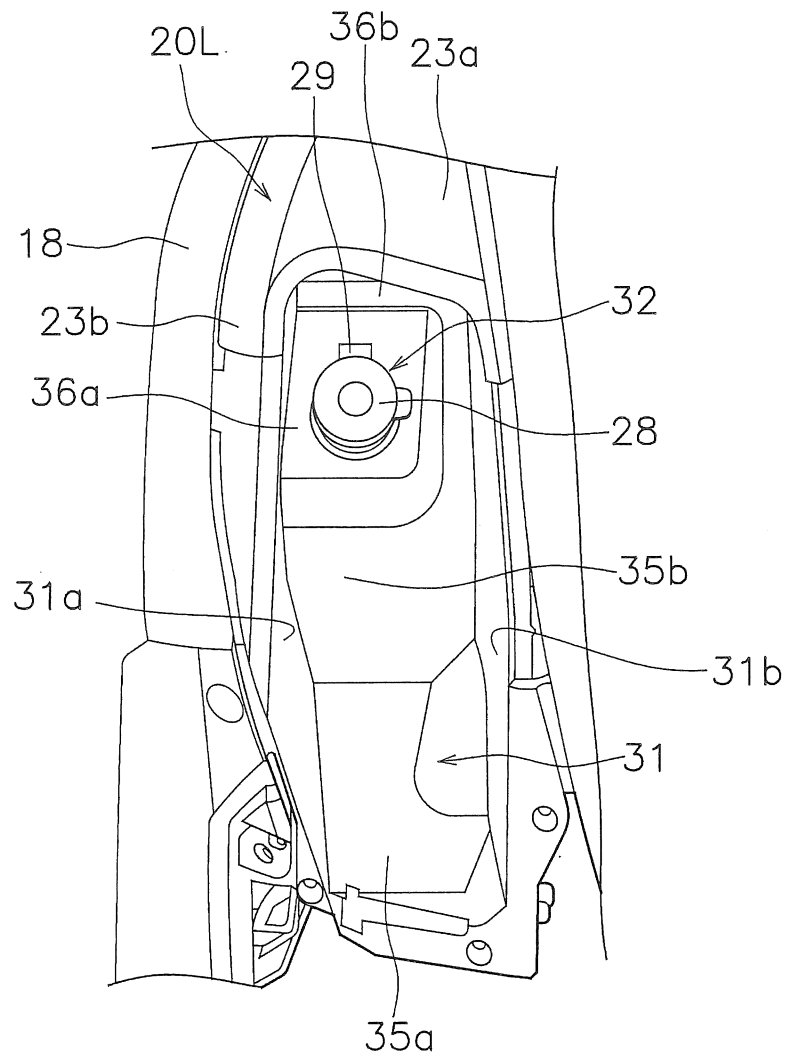


FIG. 11